TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;

- Ông Lê Châu Hùng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Mạc Thị Tuyết L, sinh năm 1972; nơi sinh: thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; nơi cư trú: tổ 18, khóm V, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn H (chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1941; chồng là Dương Giang T, sinh năm 1966; con có 01 người (con nuôi), sinh năm 2004; anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là người thứ năm.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 27/9/2022, đến ngày 17/01/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1976; nơi sinh: thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; nơi cư trú: tổ 07, khóm V, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; chồng là Nguyễn Chí H, sinh năm 1972; con có 02 người,

lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 27/9/2022, đến ngày 17/01/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Oanh U, sinh năm 1980; nơi sinh: thành phố K, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 01, khóm V, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: tổ 15, ấp V1, xã V, thành phố K, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1956; chồng là Huỳnh Thái G, sinh năm 1978; con có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cứ trú từ ngày 05/01/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo L, T, U: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1981; là Luật sư của Công ty Luật TNHH Kim Long – Chi nhánh K, thuộc đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Đặng Văn Đồng, sinh năm 1989; vắng mặt.
- Bà Bùi Thị Mỹ Trường, sinh năm 1975; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Chí Hiếu, sinh năm 1972; vắng mặt.
- Bà Mạc Mỹ Ngân, sinh năm 2004; vắng mặt.
- Ông Dương Giang Đỉnh, sinh năm 1966; vắng mặt.
- Ông Lê Minh Hải, sinh năm 1982; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, sinh năm 1985; vắng mặt.
- Bà Lê Thị Nhanh, sinh năm 1991; vắng mặt.
- Bà Đặng Thị Nga, sinh năm 1963; vắng mặt.
- Bà Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1983; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 18/9/2022 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an phường NS, thành phố K kiểm tra nhà của Mạc Thị Tuyết L (tổ 18, khóm V, phường NS, thành

phố K) phát hiện, bắt quả tang L đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền với nhiều người, thu giữ 18 tờ phơi đề lẻ được tổng hợp thành 03 tờ phơi đề, số tiền thể hiện trên các phơi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang, mở thưởng ngày 18/9/2022 là 10.880.000 đồng; 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy than; tiền Việt Nam 8.903.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A13, gắn sim số 0912.702.563. L khai nhận các phơi đề bị thu giữ của L trực tiếp ghi bán trong ngày, dùng mạng xã hội Zalo gửi cho Nguyễn Thị Thùy T 02 tờ phơi, số tiền thể hiện trên phơi 6.550.000 đồng, để hưởng huê hồng, còn lại 01 tờ phơi đề tổng (4.170.000 đồng) và 01 tờ phơi đề lẻ (160.000 đồng) số tiền thể hiện trên các phơi 4.330.000 đồng L chưa kịp gửi cho T thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Thùy T (tại tổ 27, khóm Vĩnh Tây 1, phường NS, thành phố K) thu giữ tiền Việt Nam 11.745.000 đồng; 03 điện thoại di động hiệu Samsung; 02 máy tính hiệu Casio, Deli; 03 cây viết mực xanh; 14 tờ giấy A4; 01 tờ giấy trắng; 01 quyển số, có ghi nhiều con số và chữ; 09 tờ giấy trắng xé nhỏ, được đánh số thứ tự từ 01 đến 09 là giấy tính tiền phơi đề ngày 14/9/2022.

Quá trình điều tra còn xác định, từ khoảng tháng 7/2022 đến ngày bị bắt quả tang, L bắt đầu sử dụng tài khoản Zalo "Ngaooo" trên điện thoại di động, trực tiếp ghi bán số đề cho nhiều người được thua bằng tiền dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam và miền Bắc, nộp phơi cho thầu số đề Nguyễn Thị Thùy T, sử dụng tài khoản Zalo tên "Thuy T" để được hưởng huê hồng 18% trên tổng số tiền các phơi số đề. Trước đó, vào ngày 14/9/2022, L gửi phơi số đề cho T, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam (Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai), ghi bán 17.268.000 đồng, người chơi trúng 25.360.000 đồng, số tiền đánh bạc 42.628.000 đồng, T tính tiền thắng thua với người mua số đề. Ngày 21/6/2022, L 02 lần gửi phơi số đề cho T, lần dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam (Bến Tre, Vũng Tàu, Bạc Liêu), ghi bán 11.823.000 đồng, người chơi trúng 13.240.000 đồng, số tiền đánh bạc 25.063.000 đồng, lần dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc, ghi bán 12.5828.00 đồng, người chơi trúng 7.225.000 đồng, số tiền đánh bạc 19.753.000 đồng. Riêng phơi số đề ngày 21/6/2022, T không trực tiếp tính thắng thua với người mua số đề. Qua mời làm việc T, U thừa nhận hành vi nhận phơi đề tính được thua.

Vật chứng thu giữ: Tiền Việt Nam 21.308.000 đồng (trong đó giữ của L 8.903.000 đồng, T 11.745.000 đồng, Nguyễn Thị Bích Thủy 480.000 đồng, Lê Minh Hải 180.00 đồng); 18 tờ phơi đề lẻ và 03 tờ phơi đề tổng, số tiền thể hiện trên các phơi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang, mở thưởng ngày 18/9/2022 là 10.880.000 đồng; 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy than; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A13 (của Mạc Thị Tuyết L); 03 điện thoại di động hiệu Samsung; 02 máy tính hiệu Casio, Deli; 03 cây viết mực xanh; 14 tờ giấy A4; 01 tờ giấy trắng có ghi nhiều con số và chữ; 09 tờ giấy trắng xé nhỏ,

được đánh số thứ tự từ 01 đến 09 là giấy tính tiền phơi đề ngày 14/9/2022 (của Nguyễn Thị Thùy T).

Ngày 27/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Mạc Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Thùy T và ngày 05/01/2023 khởi tố bị can Nguyễn Thị Oanh U.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ - HS ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo Mạc Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Thùy T, Nguyễn Thị Oanh U về tội "Đ*ánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi chung là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, các bị cáo L, T, U thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai nhận trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều đã thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, xác T, L nhiều lần cùng nhau đánh bạc bằng hình thức L bán số đề trực tiếp cho người chơi và nộp phơi cho T hưởng huê hồng, T trực tiếp ăn thua với người mua đề, đồng thời chia phơi đề cho U hưởng huê hồng, cụ thể: Số tiền tham gia đánh bạc T, L, U vào ngày 21/6/2022 dựa vào kết quả xổ số đài miền Nam là 25.063.000 đồng, số tiền đánh bạc đài miền Bắc 19.753.000 đồng, riêng L, T còn đánh bạc ngày 14/9/2022 số tiền đánh bạc 42.628.000 đồng, ngày 18/9/2022 bị bắt quả tang số tiền 10.880.000 đồng. Nên có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề, phát sinh vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mạc Thị Tuyết L từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Oanh U từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*".

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị buộc bị cáo Mạc Thị Tuyết L; Nguyễn Thị Thùy T Nguyễn Thị Oanh U nộp tiền thu lợi bất chính để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 03 cây viết mực xanh (thu giữ của T); 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy than (thu giữ của L).Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 18 tờ phơi đề lẻ và 03 tờ phơi đề tổng, số tiền thể hiện trên các phơi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang, mở thưởng ngày 18/9/2022 là 10.880.000 đồng; 14 tờ giấy A4; 01 tờ giấy trắng có ghi nhiều con số và chữ; 09 tờ giấy trắng xé nhỏ, được đánh số thứ tự từ 01 đến 09 là giấy tính tiền phơi đề ngày 14/9/2022 (của Nguyễn Thị Thùy T).Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A13 (của L); 01 điện thoại di động hiệu Samsung của của T dùng vào việc đánh bạc; 02 máy tính hiệu Casio, Deli; số tiền 8.903.000 đồng giữ của L, 480.000 đồng của Nguyễn Thị Bích Thủy, 180.000 đồng của Lê Minh Hải; tiền thu lợi bất chính các bị cáo T, L tự nguyện giao nộp quá trình chuẩn bị xét xử. Giao trả lại bị cáo T số tiền 11.745.000 đồng do không liên quan hành vi phạm tội.

Trường hợp hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo L, T, U trước ngày 21/6/2022, ngoài lời khai của U, T, L không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với bị cáo U không thừa nhận đánh bạc nhận phơi số đề của bị cáo T vào ngày 14/9/2022, ngoài lời khai T không cứ khác nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm đối với bị cáo U về hành vi này.

Đối với Đăng Thị Nga, Lê Minh Hải, Nguyễn Thị Bích Thủy, Phạm Thị Tuyết L, Lê Thị Nhanh có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề được thua bằng tiền, nhưng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Luật sư Nguyễn Thành Thái trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo T, U, L: Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K về định tội danh tội "Đánh bạc" đối với các bị cáo T, U, L. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Trong phần tranh luận, Đại diện kiểm sát giữ nguyên truy tố theo bản luận tội, Luật sư giữa nguyên quan Điểm bào chữa.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng những người làm chứng vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/9/2022; phù hợp về khoảng thời gian, địa điểm cũng như cách thức mua bán, số tiền mà các bị cáo đã bán số đề; nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo L, T nhiều lần cùng nhau đánh bạc bằng hình thức L bán số đề trực tiếp cho người chơi và nộp phơi cho T để hưởng huê hồng. T trực tiếp ăn thua với người mua đề đồng thời chia phơi để U hưởng huê hồng. Cụ thể:

Vào ngày 18/9/2022, L bán số đề ăn thua bằng tiền cho nhiều người, sau khi tổng hợp vào 03 phơi tổng và 01 giấy mua đề với hình thức chơi xỉu chủ số tiền thể hiện trên các phơi là 10.880.000 đồng, L chụp 02 tờ phơi 1 và 3 với số tiền thể hiện trên phơi là 6.550.000 đồng gửi cho T qua tài khoản Zalo “Thuy

T", T chấp nhận. Riêng phơi đề thứ 2 có số tiền thể hiện 4.170.000 đồng và ghi đề hình thức chơi xỉu chủ có số tiền thể hiện 160.000 đồng L chưa kịp gửi thì bị phát hiện thu giữ. Số tiền tham gia đánh bạc trong ngày của L là 10.880.000 đồng, của T là 6.550.000 đồng.

Vào ngày 21/6/2022 L bán số đề ăn thua bằng tiền dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu và xổ số Miền Bắc, các phơi đã bán L nộp cho T, T tổng hợp và chuyển phơi cho U qua Zalo tên "Kieu", tổng tiền bán số đề đối với đài Bạc Liêu là 25.063.000 đồng, đài Miền Bắc là 19.753.000 đồng, tổng số tiền L, T, U tham gia đánh bạc trong ngày là 44.816.000 đồng.

Vào ngày 14/9/2022, T nhận phơi đề do L bán dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Nam là Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai thể hiện trên phơi là 17.268.000 đồng, giấy tính tiền thể hiện khách trúng đề là 25.236.000 đồng, số tiền L, T tham gia đánh bạc trong ngày là 42.628.000 đồng.

Số tiền được hưởng lợi của T, U mỗi bị cáo khoảng 90.000.000 đồng, L khoảng 15.520.000 đồng, các bị cáo đã sử dụng vào việc tiêu xài và sinh hoạt trong gia đình.

Từ đó cho thấy, các bị cáo đã sử dụng điện thoại đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề, xỉu chủ được thua bằng tiền với nhiều người, nhiều lần mà tổng số tiền dùng đánh bạc của từng lần đánh bạc trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội này. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất của vụ án:

Đánh bạc với hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền là một trong những tệ nạn xã hội, đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong gia đình, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là điều kiện phát sinh các tội phạm khác nên Nhà nước kiên quyết đấu tranh đối với loại tội phạm này.

Xét thấy, các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nghiêm trọng, các bị cáo biết hành vi của mình là không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, là trái pháp luật, nhưng vì tư lợi, các bị cáo bất chấp vi phạm pháp luật, dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quản lý nhà nước về trật tự công cộng, đã xâm phạm đến trật tự trị an, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến nhiều cuộc sống và hoạt động bình thường của gia đình, gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về đồng phạm:

Mặc dù bị truy tố về cùng một tội phạm và trong vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, không có kết cấu chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Tuy nhiên cần phân hóa vai trò để xem xét, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt thì thấy rằng vai trò của bị cáo T và bị cáo L cao hơn bị cáo U, do T nhận phơi đề từ L, tổng hợp chia phơi đề cho U để hưởng huê hồng, ngoài ra T còn giữ lại trực tiếp ăn thua với người mua đề, nên bị cáo T giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo L, U giúp sức cho T trong việc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với người chơi trong thời gian dài để hưởng huê hồng, nên mức phạt đối với bị cáo T cao hơn bị cáo L và bị cáo U.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo U, T, L có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo L, T, U đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, riêng bị cáo L và T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội tự thú*". Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo L, T đã nộp tiền thu lợi bất chính (L số tiền 10.000.000 đồng, T số tiền 25.000.000 đồng, U số tiền 25.000.000 đồng) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lẽ ra, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để các bị cáo nhận thức sâu sắc hơn về hành vi đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đều là lao động chính duy nhất trong gia đình, nuôi mẹ già đau yếu, các bị cáo đều mắc bệnh trong người (bị cáo L bị gan nhiễm mỡ, sỏi thận, bướu cổ; bị cáo T bị gan nhiễm mỡ, xơ tử cung, tim; bị cáo U bị sạn thận, sỏi túi mật và u nang vùng ngực), quá trình chuẩn bị xét xử tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính. Ngoài ra, bị cáo L đã bị tạm giam 04 tháng (từ ngày 18/9/2022 đến ngày 17/01/2023), bị cáo T đã bị tạm giam 03 tháng 29 ngày (từ ngày 19/9/2022 đến ngày 17/01/2023) xét thấy không cần buộc bị cáo T, L phải chấp hành hình phạt tù tiếp mà cần tạo điều kiện cho các bị cáo trở về nơi cư trú tái hòa nhập cộng đồng, chí thú làm ăn lương thiện, trở thành công dân có ích cho xã hội, do đó áp dụng mức hình phạt là hình phạt tiền đối với các bị cáo là đủ tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo U chưa bị tạm giam nhưng số lần và số tiền ít, thấp hơn nên hình phạt tiền thấp hơn bị cáo T và bị cáo L.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Đối với 18 tờ phơi đề lẻ và 03 tờ phơi đề tổng, số tiền thể hiện trên các phơi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang, mở thưởng ngày 18/9/2022 là 10.880.000 đồng; 14 tờ giấy A4; 01 tờ giấy trắng có ghi nhiều con số và chữ; 09 tờ giấy trắng xé nhỏ, được đánh số thứ tự từ 01 đến 09 là giấy tính tiền phơi đề ngày 14/9/2022 (của Nguyễn Thị Thùy T) có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội nên lưu hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy than (thu giữ của Mạc Thị Tuyết L) 03 cây viết mực xanh (thu giữ của Nguyễn Thị Thùy T) không còn giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động Samsung, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 352469858195796 và số IMEI 2: 357132378195796, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim, điện thoại được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Vụ:22/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 26 tháng 01 năm 2023 (điện hoại gửi giám định", có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. (của bị cáo L); 01 di động nhãn hiệu Samsung, model: Galaxy J7 Prime, có số IMEI 1: 355045113298158 và số IMEI 2: 35765108844628, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (của bị cáo T); 02 máy tính: 01 nhãn hiệu Casio, 01 nhãn hiệu Deli được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền Việt Nam 8.903.000 đồng giữ của L, 480.000 đồng giữ của Nguyễn Thị Bích Thủy, 180.000 đồng giữ của Lê Minh Hải bị thu giữ và tiền thu lợi bất chính các bị cáo T, L, U tự nguyện giao nộp (trong đó L số tiền 10.000.000 đồng, T số tiền 25.000.000 đồng, U số tiền 25.000.000 đồng) tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền Việt Nam 11.745.000 đồng giữ của T không liên quan hành vi phạm tội nên giao trả lại cho các bị cáo T, L.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, model: Galaxy Note 10 lite, có số IMEI 1: 355046113298156 và số IMEI 355045113298158 và số IMEI 2: 355046113298156, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có số IMEI 1: 356446084592885 và số IMEI 2: 356447084592883, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim, không liên quan hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo T.

- Về biện pháp tư pháp:

Theo lời khai quá trình ghi bán số đề, các bị cáo T, U khai nhận thu lợi bất chính khoảng 90.000.000 đồng/người, bị cáo L khai nhận thu lợi bất chính khoảng 15.520.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo T, L tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính mỗi bị cáo 25.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T, L còn phải nộp Ngân sách Nhà nước mỗi bị cáo số tiền 65.000.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo L tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính 10.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo L còn phải nộp Ngân sách Nhà nước là 5.520.000 đồng.

[9] Các vấn đề khác

Trường hợp hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo L, T, U trước ngày 21/6/2022, ngoài lời khai của U, T, L không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với bị cáo U không thừa nhận đánh bạc nhận phơi số đề của bị cáo T vào ngày 14/9/2022, ngoài lời khai T không cứ khác nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm đối với bị cáo U về hành vi này.

Đối với Đăng Thị Nga, Lê Minh Hải, Nguyễn Thị Bích Thủy, Phạm Thị Tuyết L, Lê Thị Nhanh có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề được thua bằng tiền, nhưng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo L, T, U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo: Các bị cáo L, T, U có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Mạc Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Thùy T phạm tội: "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Mạc Thị Tuyết L 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Oanh U phạm tội: "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Oanh U số tiền 30.000.000 (*ba mươi triệu*) đồng.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02, 03 ngày 17/01/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố K đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thùy T, Mạc

Thị Tuyết L và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07/LC-CSĐT ngày 05/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K đối với Nguyễn Thị Oanh U.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Lưu hồ sơ vụ án: 18 tờ phơi đề lẻ và 03 tờ phơi đề tổng, số tiền thể hiện trên các phơi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang, mở thưởng ngày 18/9/2022 là 10.880.000 đồng; 14 tờ giấy A4; 01 tờ giấy trắng có ghi nhiều con số và chữ; 09 tờ giấy trắng xé nhỏ, được đánh số thứ tự từ 01 đến 09 là giấy tính tiền phơi đề ngày 14/9/2022 (của Nguyễn Thị Thùy T) có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội nên lưu hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy than (thu giữ của Mạc Thị Tuyết L); 03 cây viết mực xanh (thu giữ của Nguyễn Thị Thùy T).

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 8.903.000 đồng thu giữ của bị cáo L; 10.000.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo L; 25.000.000 đồng của bị cáo T và 25.000.000 đồng của bị cáo U (Số tiền này đã được các bị cáo tự nguyện giao nộp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử), tiền Việt Nam 480.000 đồng của Nguyễn Thị Bích Thủy, 180.000 đồng của Lê Minh Hải; 01 điện thoại di động Samsung, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 352469858195796 và số IMEI 2: 357132378195796, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim, điện thoại được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Vụ: 22/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 26 tháng 01 năm 2023 (điện hoại gửi giám định", có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (của Mạc Thị Tuyết L); 01 di động nhãn hiệu Samsung, model: Galaxy J7 Prime, có số IMEI 1: 355045113298158 và số IMEI 2: 35765108844628, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (của Nguyễn Thị Thùy T); 02 máy tính: 01 nhãn hiệu Casio, 01 nhãn hiệu Deli.

+ Giao trả số tiền Việt Nam 11.745.000 đồng cho bị cáo T.

+ Giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, model: Galaxy Note 10 lite, có số IMEI 1: 355046113298156 và số IMEI 355045113298158 và số IMEI 2: 355046113298156, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có số IMEI 1: 356446084592885 và số IMEI 2: 356447084592883, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim, cho bị cáo T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K; giấy nộp tiền mặt số 19769478 ngày 08/02/2023).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thùy T có trách nhiệm giao nộp số tiền 65.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Oanh U có trách nhiệm giao nộp số tiền 65.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Oanh U có trách nhiệm giao nộp số tiền 5.520.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Mạc Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Thùy T, Nguyễn Thị Oanh U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Mạc Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Thùy T, Nguyễn Thị Oanh U có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân